|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ Số: 03/2018/TT-BKHCN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2018* |

THÔNG TƯ

Quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ và phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về khoa học và công nghệ

*Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thống kê;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ và phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về khoa học và công nghệ.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ và phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về khoa học và công nghệ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức thực hiện công tác thống kê ngành khoa học và công nghệ và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ**

1. Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ là tập hợp những chỉ tiêu thống kê phản ánh tình hình và kết quả hoạt động khoa học và công nghệ chủ yếu của đất nước; làm cơ sở trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ từng thời kỳ; đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê về khoa học và công nghệ của các tổ chức, cá nhân.

2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ gồm:

a) Danh mục chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nội dung chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ tổ chức xây dựng chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học và công nghệ, chương trình điều tra thống kê khoa học và công nghệ ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia trình Bộ trưởng ký ban hành; tổng hợp thông tin các chỉ tiêu thống kê quốc gia về khoa học và công nghệ quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này và các chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này trình cấp có thẩm quyền công bố; theo dõi, hướng dẫn, báo cáo tình hình thực hiện Thông tư này.

b) Các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về khoa học và công nghệ theo phân công tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này và các chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này; gửi kết quả thông tin thống kê thu thập được về Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia để tổng hợp.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được giao nhiệm vụ thống kê khoa học và công nghệ căn cứ vào chỉ tiêu thống kê về khoa học và công nghệ trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ tổ chức thu thập, tổng hợp thông tin thống kê khoa học và công nghệ; gửi kết quả thông tin thống kê thu thập được về Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp.

3. Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thu thập, tổng hợp thông tin thống kê khoa học và công nghệ trên địa bàn, cung cấp cho các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ được phân công chịu trách nhiệm thu thập thông tin thống kê khoa học và công nghệ.

4. Các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin để phục vụ tính toán các chỉ tiêu thống kê khoa học và công nghệ.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

3. Thông tư số 14/2015/TT-BKHCN ngày 19 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

4. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Thủ tướng Chính phủ; * Các Phó Thủ tướng Chính phủ; * Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; * Văn phòng Quốc hội; * Văn phòng Chủ tịch nước; * Văn phòng Chính phủ; * UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; * Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; * Tòa án nhân dân tối cao; * Kiểm toán Nhà nước; * Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp); * Công báo, Website Chính phủ;   - Lưu: VT, Vụ ĐTG. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Trần Quốc Khánh** |